

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-PT

Ngày: 09-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các Thẩm phán: Bà Phạm Phong Lan

Ông Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thanh D, do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết:

- Bị cáo bị kháng cáo: Lê Thanh D - sinh ngày 17/4/1963 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: khu phố B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Lê Thanh L (đã chết) và bà Thái Thị S (đã chết); Vợ: bà Bùi Thị L; sinh năm 1971; Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại kháng cáo: Ông Phạm Ngọc V, sinh năm 1962; Nơi cư trú: thôn Xuân Phong, xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 04/12/2022, bị cáo Lê Thanh D đang quét sân trước, tại số nhà 318 đường N, thuộc khu phố B, phường X, thành phố P, cùng lúc này Phạm Ngọc V cũng đang quét sân trước quán cà phê Dạ Lan tại số nhà 239 đường N, thuộc khu phố B, phường X, thành phố P, đối diện với nhà của D.

Bị cáo D nhìn sang nhà của ông V, thấy V nhìn D nên D nói “ông nhìn gì nhìn dữ vậy”, V trả lời “*tao thích nhìn đó, mày làm gì tao, mày đi không nói mà đánh ai*” nên giữa D và V cãi nhau qua lại, V có nói: “*tao thuê đất tao không trả tiền cho mày, mày có giỏi đánh tao, mày qua đây*”.

Nghe ông V thách đố, D liền đi vào nhà lấy 01 cây gỗ dài khoảng 1,2 mét đi sang nhà của V, D dùng cây gỗ giơ lên đánh V, thì V đưa chân trái lên đỡ, làm cây gỗ gãy làm đôi, D tiếp tục lấy đoạn cây gỗ còn lại đánh V thì V dùng tay chụp lấy đoạn cây gỗ, hai bên giằng co thì Nguyễn Thị Minh K (sinh năm 1993, trú tại khu phố , phường X, thành phố P) đang dọn dẹp trong quán Dạ Lan chạy đến can ngăn, D đi về nhà, còn V bị thương được đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 162/2023/TgT ngày 16/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Phạm Ngọc V như sau:

- Chấn thương cổ chân trái gây kín đầu dưới xương mác trái (Mắt cá ngoài trái) đã được điều trị, hiện can xương chưa hoàn toàn, xương thẳng trục, vận động cổ chân trái còn hạn chế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Phạm Ngọc V hiện tại là 6%.

- Chấn thương do vật tày gây ra.

- Chấn thương có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Hiện tại không xác định có tật.

Về phần trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Ngọc V yêu cầu bị cáo Lê Thanh D phải bồi thường tổng cộng số tiền 47.698.619 đồng, gồm: chi phí điều trị 11.198.619 đồng; tổn thất thu nhập 21.600.000 đồng và tổn thất về tinh thần 14.900.000 đồng. Quá trình điều tra truy tố bị cáo D đã nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại V.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 01 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án .

Giao bị cáo Lê Thanh D cho UBND phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án Hình sự .

Bồi thường Dân sự:

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 01 Điều 46, khoản 01 Điều 48 Bộ luật Hình sự , Điều 590 Bộ luật dân sự :

Tuyên buộc bị cáo Lê Thanh D phải bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V chi phí thiệt hại về sức khỏe tổng cộng là: 31.548.619đ.

Tuyên giao lại cho bị hại Phạm Ngọc V số tiền 10 triệu đồng, hiện đang tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết và khấu trừ vào số tiền buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V tại bản án.

(Theo Giấy nộp tiền ngày 22/05/2023 vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết của Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Bình Thuận).

Số tiền còn lại bị cáo Lê Thanh D phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V là: 21.548.619 đ (Hai mươi một triệu năm bốn mươi tám nghìn sáu trăm mười chín đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về biện pháp tư pháp, tiền lãi chậm thi hành án, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 07/7/2023, bị hại ông Phạm Ngọc V nộp đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo, xem xét lại số ngày công lao động bị mất thu nhập.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bình Thuận: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Hình phạt tù cho hưởng án treo mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Về phân trách nhiệm dân sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại, sửa một phần bản án hình sự về bồi thường dân sự.

- Ý kiến của bị cáo Lê Thanh D không tranh luận với Kiểm sát viên và nhất trí với ý kiến của Kiểm sát viên xin giữ nguyên hình phạt theo bản án của cấp sơ thẩm. Thống nhất bồi thường thiệt hại cho bị hại về số ngày công lao động với mức 400.000 đồng/ngày.

- Ý kiến của bị hại không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo. Về bồi thường thiệt hại, bị cáo đã đồng ý bồi thường số ngày công lao động với mức 400.000 đồng/ngày nên bị hại không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng thống nhất với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị và hối hận về hành vi đã gây ra cho bị hại nên xin được hưởng mức án treo theo bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, về tội danh và hình phạt, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh D, HĐXX phúc thẩm nhận thấy: bị cáo Lê Thanh D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Vì mâu thuẫn, tranh chấp trong cuộc sống mà bị cáo không làm chủ bản thân, thiếu sự kiềm chế nên đã sử dụng cây gỗ đánh gây thương tích cho ông Phạm Ngọc V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%. Do đó bị cáo Lê Thanh D bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, ông Phạm Ngọc V đề nghị không cho bị cáo hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi do bị cáo gây ra. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đồng thời không phải là đối tượng gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại. Do đó bị cáo được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi bổ sung bằng Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022) của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để xử phạt bị cáo bằng mức hình phạt tù và cho hưởng án treo là phù hợp. Do đó kháng cáo của phía bị hại là không có căn cứ để chấp nhận. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận, theo đó, thống nhất với mức tính tổn thất về tinh thần là của cấp sơ thẩm 7.450.000 đồng, số ngày công lao động bị mất 54 ngày với mức 400.000 đồng/ngày = 21.600.000 đồng. Xét thỏa thuận này là tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật nên được HĐXX công nhận. Như vậy bị cáo D tự nguyện bồi thường cho bị hại tổng số tiền thiệt hại là 40.248.619 đồng. Theo Giấy nộp tiền ngày 22/05/2023 của

Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Bình Thuận bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bồi thường cho bị hại nên được khấu trừ vào số tiền bị cáo bồi thường cho bị hại. Số tiền còn lại bị cáo Lê Thanh D phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V là: 30.248.619 đ (ba mươi triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm mười chín đồng).

[5] Về án phí: Bị cáo và bị hại là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên thuộc diện được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của bản án không bị kháng cáo, kháng nghị, HĐXX cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ : điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết về phần bồi thường dân sự.

2. Căn cứ : điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 01 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh D phạm tội “ *Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thanh D cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố P, Tỉnh Bình Thuận, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ điểm b khoản 01 điều 46, khoản 01 điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự, Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại:

Bị cáo Lê Thanh D phải bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V chi phí thiệt hại về sức khỏe tổng cộng là: 40.248.619 đồng. Theo Giấy nộp tiền ngày 22/05/2023

của Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Bình Thuận bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để đảm bảo thi hành án và được khấu trừ vào số tiền bị cáo bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V. Số tiền còn lại bị cáo Lê Thanh D phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Phạm Ngọc V là: 30.248.619 đ (ba mươi triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm mười chín đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4.Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo, bị hại thuộc diện miễn nộp án phí.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (09/11/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- TAND, VKSND, CA, THADS Tp.PT ;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BT;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Phương